TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 31-01-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tươi

2. Ông Bùi Tấn Sinh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: ông Nguyễn Thanh Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 213/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HN ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

a/ Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị P, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn Q, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

b/ Bị đơn: Ông Nguyễn Đức V, sinh năm: 1982; địa chỉ: thôn Q, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Huỳnh Thị P trình bày:

Bà và ông Nguyễn Đức V kết hôn vào ngày 20/10/2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra bất đồng quan điểm dẫn đến cãi vả. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên bà P cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn Đức V.

Về con chung: có 03 con chung là Nguyễn Đức Hoàng V1, sinh ngày 24/8/2010, Nguyễn Huỳnh Tường V2, sinh ngày: 17/9/2006 và Nguyễn Nhật L, sinh ngày 13/9/2016. Khi ly hôn, bà P có nguyện vọng nuôi cả 3 con và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, bà P không có ý kiến gì khác.

Bị đơn, ông Nguyễn Đức V đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: việc mâu thuẫn của các đương sự đã trầm trọng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: đề nghị giao con chung là 03 con chung là Nguyễn Đức Hoàng V1, sinh ngày 24/8/2010, Nguyễn Huỳnh Tường V2, sinh ngày: 17/9/2006 và Nguyễn Nhật L, sinh ngày 13/9/2016 cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa nguyên đơn bà Huỳnh Thị P và bị đơn ông Nguyễn Đức V. Bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ: thôn Q, xã Điện H, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Đức V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Huỳnh Thị P và ông Nguyễn Đức V có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng cãi vã nhau. Bà thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên cương quyết xin ly hôn với ông V.

Ông Nguyễn Đức V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu của nguyên đơn chứng tỏ ông là người coi thường pháp luật, không coi trọng cuộc hôn nhân của mình. Qua xác minh tại chính quyền địa phương đã xác nhận: nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng thì chính quyền địa phương không rõ. Xét thấy tình cảm của bà P đối với ông V không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân gia đình xử cho bà Huỳnh Thị P được ly hôn ông Nguyễn Đức V là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung**:** Bà P và ông V có 03 con chung là Nguyễn Đức Hoàng V1, sinh ngày 24/8/2010, Nguyễn Huỳnh Tường V2, sinh ngày: 17/9/2006 và Nguyễn Nhật L, sinh ngày 13/9/2016. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được nuôi cả 3 con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Nguyễn Đức V đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc nên không thể xem xét nguyện vọng của ông được. Các con chung hiện đang sống cùng cha mẹ và có nguyện vọng sống cùng mẹ. Các con đang ở độ tuổi thiếu niên nên cần sự chăm sóc, giáo dục, nhất là của người mẹ. Do đó, để ổn định cuộc sống, đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GĐ thống nhất giao 03 con chung là Nguyễn Đức Hoàng V1, sinh ngày 24/8/2010, Nguyễn Huỳnh Tường V2, sinh ngày: 17/9/2006 và Nguyễn Nhật L, sinh ngày 13/9/2016 cho bà Huỳnh Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Huỳnh Thị P không yêu cầu ông Nguyễn Đức V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Đức V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Huỳnh Thị P là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 54, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật HN&GĐ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Huỳnh Thị P được ly hôn ông Nguyễn Đức V.

2/ Về con chung: Giao 03 con chung là Nguyễn Đức Hoàng V1, sinh ngày 24/8/2010, Nguyễn Huỳnh Tường V2, sinh ngày: 17/9/2006 và Nguyễn Nhật L, sinh ngày 13/9/2016 cho bà Huỳnh Thị P trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Huỳnh Thị P không yêu cầu ông Nguyễn Đức V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Đức V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

4/ Về án phí: Bà Huỳnh Thị P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001290 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Huỳnh Thị P đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Điện H;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân